

Bản án số: 67/2017/HSPT
Ngày 29 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái

Ông Nguyễn Duy Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lương Văn Tuấn – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà
Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2017/HSPT ngày 01 tháng 9 năm 2017
do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 33/2017/HSST
ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh năm 1958; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh
Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; con ông
Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị A và 03 con, lớn sinh
năm 1988, nhỏ sinh năm 1993; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: năm 2006 bị
Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị bắt tạm giữ ngày
16 tháng 3 năm 2017 đến ngày 23 tháng 3 năm 2017 được áp dụng biện pháp
cầm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Vương Văn C, sinh năm 1976; trú tại: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh
Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; con ông Vương
Văn B và bà Đinh Thị T; có vợ là Nguyễn Thị B và 03 con, lớn sinh năm 1998,
nhỏ sinh năm 2004; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: năm 2007 bị Công an
huyện T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo tại ngoại (Có mặt).

3. Đinh Văn S, sinh năm 1957; trú tại: Thôn L1, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh
Phúc; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/10; con ông Đinh Văn C và
bà Vương Thị T; có vợ là Trần Thị T và 03 con, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh

năm 1984; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: năm 2006 bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo tại ngoại (Có mặt).

4. Trần Văn N, sinh năm 1958; trú tại: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/10; con ông Trần Văn H và bà Trần Thị L; có vợ là Lê Thị H và 04 con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1990; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: năm 1999 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NHẬN THẤY:

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện T thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2017, Trần Văn N đang ở nhà thì Vương Văn H, Vương Văn D, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn H đến chơi. Trong lúc ngồi uống nước, Nguyễn Văn M rủ mọi người đánh bạc và bảo Trần Văn N chuẩn bị công cụ để đánh bạc, mọi người đều đồng ý. Trần Văn N lấy chiếu trải ra gian cạnh nhà và nói: “Mỗi người nộp 20.000đ tiền chiếu, bài”. Sau đó, Trần Văn N đi mua một bộ bài túlôkhor về bỏ ra chiếu để mọi người đánh bạc, Trần Văn N ngồi ở bàn uống nước xem. Các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, mức sát phạt thấp nhất 20.000đ/ván. Khi các đối tượng đánh bạc được hai đến ba ván thì Trần Văn N thu của Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H và Vương Văn D mỗi người 20.000đ, Vương Văn H chưa nộp. Trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì Ngô Văn L, Đinh Văn S, Vương Văn C, Vi Đức V đến và cùng tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếu cói đã cũ, 36 quân bài túlôkhor, 613.000 đồng. Thu giữ trên người Vương Văn D 2.027.000đ và 01 ví giả da màu đen; thu giữ trên người Nguyễn Văn H 2.300.000đ. Sau khi đánh bạc, Vi Đức V và Vương Văn H đã bỏ trốn đến ngày 24/3/2017 và ngày 29/3/2017, Vi Đức V, Vương Văn H ra đầu thú tại Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, Vi Đức V đã tự nguyện giao nộp 20.000đ là tiền đánh bạc, Vương Văn C giao nộp 720.000đ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, Trần Văn N giao nộp 1.340.000đ (Trong đó có 1.300.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc, 40.000đ là tiền chiếu của các đối tượng đánh bạc nộp), Ngô Văn L giao nộp 50.000đ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, cháu Trần Thị Khánh L

(là cháu của Trần Văn N giao nộp 20.000đ đây là tiền Trần Văn N thu tiền chiếu và cho cháu L).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M khai khi đi đánh bạc có 533.000đ, khi bị bắt có 613.000đ; Nguyễn Văn H có 2.100.000đ, khi bị bắt có 2.300.000đ; Vương Văn D có khoảng 2.400.000đ, khi bị bắt còn lại 2.027.000đ; Vương Văn H có 20.000đ, bị thua hết; Ngô Văn L có khoảng 150.000đ, khi không chơi nữa bị thua 100.000đ; Đinh Văn S có 170.000đ, bị thua hết; Vương Văn C có 700.000đ, khi không chơi nữa có 720.000đ; Vi Đức V có 30.000đ, bị thua hết, V xin lại 20.000đ. Toàn bộ số tiền mang theo các bị cáo khai nhận đều sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 6.103.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn M, Vương Văn C, Đinh Văn S, Trần Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn M 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2017 đến ngày 22/3/2017.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Vương Văn C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đinh Văn S 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 248, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Trần Văn N 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 28/7/2017 Nguyễn Văn M, Vương Văn C, Trần Văn N có đơn kháng cáo, ngày 01/8/2017 Đinh Văn S có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm Nguyễn Văn M và Trần Văn N rút kháng cáo. Vương Văn C và Đinh Văn S bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

việc rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M và Trần Văn N, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với hai bị cáo. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vương Văn C và Đinh Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn M, Vương Văn C, Trần Văn N, Đinh Văn S làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Vương Văn C và Đinh Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2017, Trần Văn N đang ở nhà thì Vương Văn H, Vương Văn D, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn H đến chơi. Trong lúc ngồi uống nước, Nguyễn Văn M rủ mọi người đánh bạc và bảo Trần Văn N chuẩn bị công cụ để đánh bạc, mọi người đều đồng ý. Trần Văn N lấy chiếu trải ra gian cạnh nhà và nói: “Mỗi người nộp 20.000đ tiền chiếu, bài”. Sau đó, Trần Văn N đi mua một bộ bài tú lơ khơ về bỏ ra chiếu để mọi người đánh bạc, Trần Văn N ngồi ở bàn uống nước xem. Các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, mức sát phạt thấp nhất 20.000đ/ván. Khi các đối tượng đánh bạc được hai đến ba ván thì Trần Văn N thu của Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn H và Vương Văn D mỗi người 20.000đ, Vương Văn H chưa nộp. Trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì Ngô Văn L, Đinh Văn S, Vương Văn C, Vi Đức V đến và tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 chiếu cói đã cũ, 36 quân bài tú lơ khơ, 613.000đ. Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận sử dụng tiền để đánh bạc là 6.103.000đ.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn M, Vương Văn C, Trần Văn N, Đinh Văn S. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm

đến trật tự công cộng. Các bị cáo tụ tập đánh bạc gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn M là người đề xuất, chủ động rủ các đối tượng đánh bạc, Trần Văn N là chủ nhà cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình với mục đích thu tiền hồ, chuẩn bị bài, chiếu để đánh bạc, Vương Văn C và Đinh Văn S là những đối tượng chơi bạc tích cực. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 01 năm tù đối với Nguyễn Văn M, 09 tháng tù đối với Vương Văn C, 07 tháng tù đối với Trần Văn N, 07 tháng tù đối với Đinh Văn S là có căn cứ.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn M và Trần Văn N đã rút toàn bộ kháng cáo. Việc rút kháng cáo của các bị cáo là hoàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo. Vương Văn C và Đinh Văn S vẫn kháng cáo và bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng: Vương Văn C và Đinh Văn S đều là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Mặc dù số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không nhiều, cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt 09 tháng tù đối với Vương Văn C là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Vương Văn C. Đối với Đinh Văn S, tại phiên tòa bị cáo xuất trình Quyết định Công nhận người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng tám năm 1945 của ông Đinh Văn C là bố của bị cáo, giấy xác nhận quá trình công tác trong quân đội của quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước của bị cáo, giấy chứng nhận hộ cận nghèo của gia đình bị cáo. Nhưng với mức hình phạt 07 tháng tù, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Đinh Văn S.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn M và Trần Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Vương Văn C và Đinh Văn S phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248; Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn M, Trần Văn N.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vương Văn C, Đinh Văn S, giữ nguyên bản án hình sự số 33/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Vương Văn C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Đinh Văn S 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Nguyễn Văn M và Trần Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Vương Văn C, Đinh Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + toà hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường

